**TIẾT 24: BÀI 1: ĐIỂM. ĐƯỜNG THẲNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

Sau khi kết thúc bài học, HS cần:

- Vẽ và kí hiệu được điểm và đường thẳng

- Nói được một điểm thuộc hay không một đường thẳng

- Tìm được một số hình ảnh của điểm và đường thẳng trong thực tế

**2. Năng lực**

a. Năng lực chung: Năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực mô hình hóa toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán

- Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học, sử dụng công cụ, phương tiện toán học

**3. Phẩm chất**

Rèn luyện thói quen tự học, ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng hứng thú học tập cho HS.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:** Sgk, giáo án, máy chiếu

**2. Đối với học sinh:** vở ghi, sgk, đồ dùng học tập

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |
| --- |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức**Tổ chức thực hiện:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV**  | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| *Gv trình bày vấn đề*: GV chiếu hình ảnh trong sgk lên bảng.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

GV: Nhìn vào các hình trên đây, chúng ta có thể thấy hình ảnh của điểm, đường thẳngGV: Bài học ngày hôm nay, chúng ta cùng tìm hiểu về điểm và đường thẳng | HS trả lời: + Vạch sơn màu trắng kéo dài về hai phía cho ta hình ảnh của đường thẳng+ Các sợi dây điện được kéo căng cho ta hình ảnh của những đường thẳng, mỗi chú chim là hình ảnh của 1 điểm |  |
| **B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI****Hoạt động 1: Điểm****Mục tiêu**: HS biết cách biểu diễn điểm, cách kí hiệu tên của điểm **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS **Tổ chức thực hiện:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi. |
| - GV yêu cầu HS quan sát bản đồ trong sgk và đề bài - GV gợị ý các ví dụ 1, 2. + GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần+ GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới | HS quan sát bản đồ trong sgk và đề bàiHS chú y lắng nghe- HS làm Thực hành 1+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luậnHS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi.HS khác nhận xét, đánh giá. | Giải:**Thực hành 1:** Giải:- Các điểm có trong hình là G, K, H- Vẽ 3 điểm**https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/screenshot_1150.jpg?itok=zEx2p6ua** |
| **Hoạt động 2: Đường thẳng****Mục tiêu**: Viết cách vẽ, gọi tên một đường thẳng **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS**Tổ chức thực hiện:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi. |
| - Gv dùng thước kẻ bảng, kẻ 1 vạch đường thẳng lên bảng, giới thiệu với HS đó là 1 đường thẳng- Yêu cầu HS lấy thêm ví dụ- Giới thiệu cách đặt tên cho các đường thẳng+ GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần+ GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới | HS lấy thêm ví dụ- 3 HS lên bảng làm Thực hành 2, cả lớp làm vào vở+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi.HS khác nhận xét, đánh giá. | **2. Đường thẳng****Thực hành 2:** Giải:a) Các đường thẳng có trong Hình 4a: đường thẳng a, b, cb) https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/screenshot_1151.jpg?itok=DCQeiqnp |
|  **Hoạt động 3: Vẽ đường thẳng****Mục tiêu**: HS vẽ được đường thẳng đi qua hai điểm**Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS**Tổ chức thực hiện:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi. |
| - GV yêu cầu HS đọc bài toán và thực hiện HĐKP- GV giới thiệu khung kiến thức + GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần+ GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới | HS đọc bài toán và thực hiện HĐKP- HS trả lời tại chỗ- HS chia nhóm thực hiện Thực hành 3+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏiHS khác nhận xét, đánh giá. | **3. Vẽ đường thẳng****HĐKP 2:** Giải:Chỉ có một đường thẳng đi qua hai điểm A và B nói trên**Thực hành 3:** Giải:**https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/screenshot_1152.jpg?itok=OP79Ic6U** |
| **Hoạt động 4: Điểm thuộc đường thẳng. Điểm không thuộc đường thẳng****Mục tiêu**: HS biết điểm thuộc hay không thuộc đường thẳng **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS**Tổ chức thực hiện:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi. |
| - GV cùng HS đọc bài toán và phân tích các khái niệm+ GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần+ GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi. + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới | HS đọc bài toán và phân tích các khái niệm- HS gọi tên và viết được kí hiệu điểm thuộc, không thuộc đường thẳng- HS lên bảng vẽ hình và thực hiện Thực hành 4, GV kiểm tra kết quả+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận | **4: Điểm thuộc đường thẳng. Điểm không thuộc đường thẳng****HĐKP3:** Giải:Hình 7a: Bóng chạm vạch sơn cho ta hình ảnh điểm thuộc đường thẳngHình 7b: Bóng không chạm vạch sơn, cho ta hình ảnh điểm không thuộc đường thẳng**Thực hành 4:** Giải:Điểm A thuộc đường thẳng a, không thuộc đường thẳng b. Hay: A ∈ a và A ∉ b  |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** **Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh**Tổ chức thực hiện:**Nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi. |
| *- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:* Câu 1, 2, 3 sgk**Câu 1:** a) Hãy đặt tên cho các điểm và đường thẳng trong hình dưới đây:**https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/screenshot_1153.jpg?itok=8oSzfCqF** b) Hãy nêu ba cách gọi tên đường thẳng trong hình dưới đây:https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/screenshot_1154.jpg?itok=BDOUu6W7 **Câu 2:**Dùng kí hiệu để biểu thị các mối quan hệ dưới đây và vẽ các hình tương ứng.a) Các điểm A, B thuộc đường thẳng pb) Các điểm C, D không thuộc đường thẳng p**Câu 3:** Trong hình vẽ bên:**https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/screenshot_1156.jpg?itok=VWecKtto** a) Điểm B thuộc những đường thẳng nào?b) Điểm A không thuộc những đường thẳng nào?c) Đường thẳng nào không chứa điểm C?Sử dụng kí hiệu để mô tả các quan hệ trên.*-**GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.* | **-** *HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời:*HS làm việc cá nhân- Trình bày bài làm khi GV yêu cầu.+HS: nhận xét và bổ sung cho nhau. | **Câu 1:** a)https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/screenshot_1153_0.jpg?itok=IHak4Dk2b) Có thể gọi tên đường thẳng là: AB, BC, CD....**Câu 2:**a) A, B  ∈ pb) C, D ∉ p; Vẽ hình: https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/screenshot_1155.jpg?itok=YcWN7d3q**Câu 3:**a) Điểm B thuộc đường thẳng j, n, i hay: B ∈ j, B ∈ n, B ∈ ib) Điểm A không thuộc đường thẳng j và n hay: A  ∉ j, A  ∉  nc) Đường thẳng i và n không chứa điểm C hay C  ∉ i, C  ∉  n |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** **Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh**Tổ chức thực hiện:**Nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.*:* |
| *- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:* Câu 4**Câu 4:** Vẽ hình cho mỗi trường hợp sau:a) Điểm M thuộc đường thẳng ab) Điểm M thuộc hai đường thẳng a và b nhưng không thuộc đường thẳng cc) Điểm M nằm trên cả ba đường thẳng a, b, c*-**GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.* | **-** *HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời*HS. Nhận xét, đánh giá. | https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/screenshot_1157.jpg?itok=RLVH_Svahttps://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/screenshot_1158.jpg?itok=gXVM-o6-https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/screenshot_1159.jpg?itok=FLqqDGT_ |

 **\* HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

 **a/Bài vừa học :**

 - Học thuộc lí thuyết theo sgk/70, 71, 72,73

 - Hoàn thành bài tập 1; ,2, 3 – tr86/sbt

 **b/Bài sắp học:** “B a điểm thẳng hàng, ba điểm không thẳng hàng”.